THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
28	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh hoá - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh hoá - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh hoá - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh hoá - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

Ghi chú:

Môn ngoại ngữ học tại các hội trường H33 , 34, 35, 36, 43, 44, 46, 47, 52, 53, 54
Sinh viên ngành GDTC nếu đăng ký học môn Sinh cơ thì sẽ học vào Thời khoá biểu của môn Sinh hoá (học phần tự chọn)

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
29	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh hoá - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh hoá - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh hoá - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh hoá - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
30	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh hoá - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh hoá - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh hoá - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh hoá - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
31	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh hoá - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh hoá - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh hoá - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh hoá - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
32	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh hoá - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh hoá - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh hoá - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh hoá - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
33	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh hoá - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh hoá - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh hoá - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh hoá - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
34	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh hoá - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh hoá - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh hoá - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh hoá - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
35	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh hoá - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh hoá - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh hoá - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh hoá - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
36	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh hoá - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh hoá - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh hoá - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh hoá - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
37	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh cơ - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh cơ - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh cơ - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh cơ - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

Ghi chú:

Môn Sinh hoá của ngành HLTT, Y học, Quản lý đã kết thúc, học môn Sinh cơ vào TKB môn Sinh hoá.

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
38	2	1-2	A	Điền kinh	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh cơ - E3		Điền kinh	Thể dục
		5-6							NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Điền kinh				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	A	Điền kinh	A	Sinh cơ - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6				Điền kinh		Thể dục	Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			Thể dục	Điền kinh
		3-4	A	Điền kinh	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Điền kinh						A	Bóng rổ	Sinh cơ - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	Điền kinh	A	NL MLN - E3					
		3-4	Điền kinh	A	A	Thể dục	A	A	Chuyên sâu		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Điền kinh		NL MLN - H41		A	Thể dục
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Chuyên sâu		Sinh cơ - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	Điền kinh	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Điền kinh				NL MLN - H51		Thể dục	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
39	2	1-2	A	Thể dục	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh cơ - E3		Điền kinh	A
		5-6			Thể dục				NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	Sinh hoá - E2		NL MLN - E3		Cờ vua	Thể dục				
		3-4	NL MLN - E3		Cờ vua	Thể dục	A	A	Sinh cơ - H41		GP VĐ - H45	QL HCNN - H55
		5-6							Bóng rổ	A	NL MLN - E7	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			A	Điền kinh
		3-4	A	A	NL MLN - E3		Thể dục	Cờ vua	NN	NN	NN	NN
		5-6	Thể dục						A	Bóng rổ	Sinh cơ - E7	
		7-8										
	5	1-2	Cờ vua	Thể dục	A	A	NL MLN - E3					
		3-4	A	A	A	Thể dục	A	A	A		XBTT - H45	KHH TDTT - H55
		5-6					Thể dục		NL MLN - H41		A	Điền kinh
		7-8										
	6	1-2	NL MLN - E3		A	Cờ vua	A	Thể dục	A		Sinh cơ - E7	
		3-4	Thể dục	Cờ vua	A	A	Sinh hoá - E3		A	A	NL MLN - E7	
		5-6			Thể dục				NL MLN - H51		Điền kinh	A
		7-8										

Ghi chú:

Môn Điền kinh của GDTC đã kết thúc, bắt đầu học 4 tiết Thể dục/ tuần.
Môn Thể dục của ngành Y học và Quản lý đã kết thúc, bắt đầu học 4 tiết Điền kinh/ tuần.

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
40	2	1-2	A	Thể dục	A		A					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh cơ - E3		Điền kinh	A
		5-6			Thể dục				NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	A		A		A	Thể dục				
		3-4	A		A	Thể dục	A	A	Sinh cơ - H41		GP VĐ - H45	A
		5-6							Bóng rổ	A	A	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			A	Điền kinh
		3-4	A	A	A		Thể dục	A	NN	NN	NN	NN
		5-6	Thể dục						A	Bóng rổ	Sinh cơ - E7	
		7-8										
	5	1-2	A	Thể dục	A	A	A					
		3-4	A	A	A	Thể dục	A	A	A		XBTT - H45	A
		5-6					Thể dục		A		A	Điền kinh
		7-8										
	6	1-2	A		A	A	A	Thể dục	A		Sinh cơ - E7	
		3-4	Thể dục	A	A	A	A		A	A	A	
		5-6			Thể dục				A		Điền kinh	A
		7-8										

Ghi chú:

Môn Những NLCB của CN Mác Lê Nin đã kết thúc.
Môn Sinh hoá của ngành GDTC đã kết thúc.

Môn Cờ vua của ngành GDTC đã kết thúc.
Chuyên sâu của Ngành Quản lý đã kết thúc.

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối 1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
41	2	1-2	A	Thể dục	A		A					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh cơ - E3		Điền kinh	A
		5-6			Thể dục				NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	A		A		A	Thể dục				
		3-4	A		A	Thể dục	A	A	Sinh cơ - H41		GP VĐ - H45	A
		5-6							Bóng rổ	A	A	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			A	Điền kinh
		3-4	A	A	A		Thể dục	A	NN	NN	NN	NN
		5-6	Thể dục						A	Bóng rổ	Sinh cơ - E7	
		7-8										
	5	1-2	A	Thể dục	A	A	A					
		3-4	A	A	A	Thể dục	A	A	A		XBTT - H45	A
		5-6					Thể dục		A		A	Điền kinh
		7-8										
	6	1-2	A		A	A	A	Thể dục	A		Sinh cơ - E7	
		3-4	Thể dục	A	A	A	A		A	A	A	
		5-6			Thể dục				A		Điền kinh	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
42	2	1-2	A	Thể dục	A		A					
		3-4	NN	NN	NN	NN	NN	NN	Sinh cơ - E3		Điền kinh	A
		5-6			Thể dục				NN	NN	NN	NN
		7-8										
	3	1-2	A		A		A	Thể dục				
		3-4	A		A	Thể dục	A	A	Sinh cơ - H41		GP VĐ - H45	A
		5-6							Bóng rổ	A	A	
		7-8										
	4	1-2	NN	NN	NN	NN	NN	NN			A	Điền kinh
		3-4	A	A	A		Thể dục	A	NN	NN	NN	NN
		5-6	Thể dục						A	Bóng rổ	Sinh cơ - E7	
		7-8										
	5	1-2	A	Thể dục	A	A	A					
		3-4	A	A	A	Thể dục	A	A	A		XBTT - H45	A
		5-6					Thể dục		A		A	Điền kinh
		7-8										
	6	1-2	A		A	A	A	Thể dục	A		Sinh cơ - E7	
		3-4	Thể dục	A	A	A	A		A	A	A	
		5-6			Thể dục				A		Điền kinh	A
		7-8										

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
43	2	1-2	A	Thể dục	A		A					
		3-4	A	A	A	A	A	A	A		Điền kinh	A
		5-6			Thể dục				A	A	A	A
		7-8										
	3	1-2	A		A		A	Thể dục				
		3-4	A		A	Thể dục	A	A	A		GP VĐ - H45	A
		5-6							Bóng rổ	A	A	
		7-8										
	4	1-2	A	A	A	A	A	A			A	Điền kinh
		3-4	A	A	A		Thể dục	A	A	A	A	A
		5-6	Thể dục						A	Bóng rổ	A	
		7-8										
	5	1-2	A	Thể dục	A	A	A					
		3-4	A	A	A	Thể dục	A	A	A		XBTT - H45	A
		5-6					Thể dục		A		A	Điền kinh
		7-8										
	6	1-2	A		A	A	A	Thể dục	A		A	
		3-4	Thể dục	A	A	A	A		A	A	A	
		5-6			Thể dục				A		Điền kinh	A
		7-8										

Ghi chú:

Môn Ngoại ngữ đã kết thúc.
Môn Sinh cơ của ngành HLTT, Y học, Quản lý đã kết thúc.

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
44	2	1-2	A	A	A		A					
		3-4	A	A	A	A	A	A	A		A	A
		5-6			A				A	A	A	A
		7-8										
	3	1-2	A		A		A	A				
		3-4	A		A	A	A	A	A		GP VĐ - H45	A
		5-6							A	A	A	
		7-8										
	4	1-2	A	A	A	A	A	A			A	A
		3-4	A	A	A		A	A	A	A	A	A
		5-6	A						A	A	A	
		7-8										
	5	1-2	A	A	A	A	A					
		3-4	A	A	A	A	A	A	A		XBTT - H45	A
		5-6					A		A		A	A
		7-8										
	6	1-2	A		A	A	A	A	A		A	
		3-4	A	A	A	A	A		A	A	A	
		5-6			A				A		A	A
		7-8										

Ghi chú:

Môn Điền kinh của ngành Y học và Quản lý đã kết thúc.
Môn Thể dục của ngành GDTC đã kết thúc.

Chuyên sâu của ngành HLTT đã kết thúc.

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II

Tuần	Thứ	Tiết	Khối									
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			GIÁO DỤC THỂ CHẤT						HL_TDTT		Y H_TDTT	QL_TDTT
45	2	1-2	A	A	A		A					
		3-4	A	A	A	A	A	A	A		A	A
		5-6			A				A	A	A	A
		7-8										
	3	1-2	A		A		A	A				
		3-4	A		A	A	A	A	A		GP VĐ - H45	A
		5-6							A	A	A	
		7-8										
	4	1-2	A	A	A	A	A	A			A	A
		3-4	A	A	A		A	A	A	A	A	A
		5-6	A						A	A	A	
		7-8										
	5	1-2	A	A	A	A	A					
		3-4	A	A	A	A	A	A	A		XBTT - H45	A
		5-6					A		A		A	A
		7-8										
	6	1-2	A		A	A	A	A	A		A	
		3-4	A	A	A	A	A		A	A	A	
		5-6			A				A		A	A
		7-8										